



Ảnh Hòa Tấn

Doanh nghiệp VN cần phòng ngừa rủi ro như thế nào?

TS. NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG

Giờ đây, con đường gia nhập WTO cũng sắp đến hồi kết, đồng nghĩa với việc các DN rời bầu sữa mẹ để bôn ba giữa giông tố của biển khơi. Trong bộn bề những công việc chuẩn bị cho hậu WTO, các DN nên trong tư thế sẵn sàng đối phó với mọi cú sốc để tự bảo vệ mình.

Thế giới ngày càng trở nên bất ổn hơn, những bất ổn trong giá cả hàng hóa và các biến số tài chính ngày càng thay đổi theo những chiều hướng khó có thể dự báo được. Thật vậy, trong mấy tháng vừa qua, tình hình giá cả biến động đến chóng mặt. Giá vàng, giá dầu liên tục tăng vượt cả dự đoán của các chuyên gia kinh tế. Có những phiên giao dịch, nhiều dealer cứ ngẩn ngơ mà nhìn đường đi của giá vàng. Tiếp theo đó là giá xăng dầu, giá điện, giá nguyên vật liệu... làm cho nhà sản xuất và người tiêu dùng trong

nước phải lao đao giải bài toán tăng giá. Có nhiều người đang trông chờ vào chính phủ xem có cách gì giải quyết hay không. Người ta cũng phân tích nguyên nhân của các cơn sốt về giá. Nhưng gì thì gì, giá cũng đã tăng, không thể thay đổi được. Những bất ổn ngày càng tăng lên này dẫn đến những thay đổi xấu đi trong kết quả sản xuất kinh doanh của các DN. Thay vì ngồi chờ đợi chính phủ can thiệp hoặc tìm cách dự báo "chính xác" những thay đổi, thì trước hết các doanh nghiệp cần thiết phải hướng đến một phương pháp quản lý rủi ro

chủ động.

Bài viết này giới thiệu một chương trình quản trị rủi ro cho các DN nhằm đối phó với các cú sốc về giá.

Nhận diện những rủi ro DN phải đương đầu

Trước khi ban quản trị có thể bắt đầu đưa ra bất kỳ một quyết định nào về phòng ngừa rủi ro, trước tiên họ cần phải nhận diện được tất cả những rủi ro mà DN có thể gặp phải. Hầu hết các tổ chức phi tài chính đều phải đối mặt với rủi ro kinh doanh, là rủi ro có liên quan đến bản chất của các hoạt động sản xuất và kinh doanh do tác động

của những yếu tố như: doanh số bất ổn theo chu kỳ kinh doanh, bất ổn trong giá bán và giá nguyên liệu đầu vào, cạnh tranh trên thương trường... Trong các yếu tố này có những yếu tố không thể phòng ngừa rủi ro được như các yếu tố thuộc về bản chất ngành nghề, nhưng các biến động về giá có tác động đến lợi nhuận (đó là những độ nhạy cảm từ các nhân tố thị trường như lãi suất, tỷ giá, giá cả hàng hóa và chứng khoán) thì DN hoàn toàn có thể giảm thiểu được tổn thất nếu thực sự có được một chương trình quản trị rủi ro thích hợp.

Các DN cần nhận thức rằng những biến động không thể dự đoán trước của tỷ giá, lãi suất và giá hàng hóa không những có thể ảnh hưởng đến các khoản lợi nhuận của một DN mà còn có thể định đoạt liệu DN đó có thể tồn tại hay không.

Những thay đổi trong tỷ giá có thể tạo ra những đối thủ mạnh mới. Tương tự như vậy, những thay đổi thất thường trong giá cả hàng hóa có thể đẩy giá cả đầu vào tăng đến mức mà người tiêu dùng sẽ chuyển hướng sang sử dụng các sản phẩm thay thế.

Biến động của lãi suất có thể tạo ra áp lực làm tăng chi phí của các DN. Các DN nào có doanh thu thấp sẽ bị tác động bất lợi bởi lãi suất tăng lên và có thể có thể lâm vào tình trạng kiệt quệ tài chính.

Nói một cách khác, các DN cần phải tính toán được độ nhạy cảm giao dịch, độ nhạy cảm kinh tế của DN mình trước những bất ổn về giá.

Độ nhạy cảm giao dịch phát sinh khi có những thay đổi trong giá hàng hóa, lãi suất và tỷ giá, và điều này sẽ làm thay đổi giá trị của một khoản tiền thu được hoặc các khoản chi phí.

Độ nhạy cảm kinh tế xuất hiện khi có những thay đổi trong tỷ giá hối đoái hay lãi suất hoặc giá cả hàng hóa, và điều này sẽ làm tăng thêm các dịch vụ cạnh tranh mới.

Các DN cần phải lưu ý là, cho dù có là độ nhạy cảm giao dịch hay độ nhạy cảm kinh tế đi chăng nữa,

những bất ổn trong tỷ giá, lãi suất, hoặc giá cả hàng hóa chắc chắn sẽ làm thay đổi dòng tiền thực sự của DN. Nếu không nhận thức được độ nhạy cảm của mình như thế nào và do vậy tính dễ bị tổn thương với những biến động sẽ khiến cho DN rơi vào tình trạng kiệt quệ tài chính, hoặc trong một số trường hợp lại lâm vào tình trạng phá sản.

Doanh nghiệp phòng ngừa rủi ro như thế nào?

Để có thể đương đầu với rủi ro ngày càng gia tăng, cách tiếp cận đầu tiên và hiển nhiên nhất là các DN cố gắng để dự báo giá cả trong tương lai chính xác hơn. Nếu thay đổi trong tỷ giá, lãi suất, và giá hàng hóa có thể được dự báo với độ tin cậy cao, các DN có thể tránh được những biến động bất ngờ trong giá trị DN. Điều này đòi hỏi khả năng phân tích kỹ thuật và phân tích cơ bản khá sâu và nhạy bén.

Ở các nước trên thế giới, nếu như các DN không tổ chức được cho mình một bộ phận dự báo giá thì họ có thể mua các thông tin này tại các công ty tư vấn. Ở nước ta hiện nay, có một số đơn vị có cung cấp dự báo giá như Eximbank có bảng dự báo tỷ giá của một số đồng tiền mạnh như USD, EUR, JPY..

Mặc dù vậy, trong một thế giới ngày càng bất ổn, công việc dự báo ngày càng mắc sai lầm. Trong thời gian qua, các nhà dự báo trên thế giới cũng đã chào thua trước những biến động quá lớn trong giá vàng hoặc giá dầu hỏa. Ở nước ta, các biến động giá càng phức tạp cộng thêm tâm lý người dân không còn tin tưởng vào những lời hứa của một số quan chức khi công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng về vụ giá xăng sẽ không tăng trong thời gian này. Tâm lý bất an của người dân càng khuếch đại thêm những biến động không đáng có trong giá cả của một số mặt hàng nhạy cảm. Do vậy, các DN khó có thể trông chờ vào dự báo của mình.

Bên cạnh dự báo tỷ giá, DN có thể quản trị rủi ro bằng cách sử dụng công cụ ngoài bảng cân đối kế toán như là các công cụ phái sinh như hợp đồng kỳ hạn (forward contract), hợp đồng giao sau (future contract), hoán đổi (swap), các quyền chọn (option) Bằng việc sử dụng các công cụ phái sinh, các DN và cá nhân có thể chuyển bất cứ rủi ro nào họ không mong muốn cho các đối tác khác là những người hoặc là có rủi ro được bù đắp hoặc là muốn thừa nhận rủi ro đó.

Hiện nay, mặc dù còn đơn sơ nhưng thị trường VN cũng đã có được vài công cụ cho các DN có thể phòng ngừa rủi ro cho mình đó là các option tiền tệ, option vàng, và một số giao dịch giao sau (future) như giao sau cà phê ... Trong thời gian qua, thị trường này được đánh giá là chưa thực sự sôi động bởi lẽ DN chưa nhận thức được mình "cần" và "biết xài" các công cụ này.

Các công cụ phái sinh không chỉ bao gồm các công cụ phòng ngừa rủi ro mà còn gồm các phương tiện để kiểm soát rủi ro, có nghĩa là những phương tiện làm giảm rủi ro khi nhà đầu tư muốn giảm rủi ro và tăng rủi ro khi họ muốn tăng rủi ro. Chi phí giao dịch thấp và những tự do trong việc sử dụng các công cụ phái sinh sẽ tạo ra cho DN khả năng linh hoạt để điều chỉnh rủi ro của DN mình.

Tổ chức một chương trình quản trị rủi ro ra sao?

Các công cụ phái sinh thường bị quy kết là nguyên nhân dẫn đến những khủng hoảng do chúng chứa đựng đòn bẩy cao. Do đó, sử dụng sản phẩm phái sinh mà không có những kiến thức cần thiết là rất nguy hiểm.

Tầm quan trọng mang tính quyết định của việc sử dụng các công cụ phái sinh một cách đúng đắn và hợp lý đã tạo ra một hoạt động gọi là quản trị rủi ro. Quản trị rủi ro là quá trình xác định mức độ rủi ro mà một DN mong muốn, nhận diện được mức độ rủi ro hiện nay của DN đang gánh chịu và sử

dụng các công cụ phái sinh hoặc các công cụ tài chính khác để điều chỉnh mức độ rủi ro thực sự theo mức rủi ro mong muốn.

Cấu trúc một chương trình quản trị rủi ro bao gồm:

1. Nhận diện rủi ro. Như đã đề cập ở trên, các DN cần nhận diện được mức độ rủi ro mà DN phải đương đầu thông qua tính toán các độ nhạy cảm.

2. Phân biệt giữa quản trị rủi ro và đầu cơ. Các DN phải xác định là mình đang sử dụng các công cụ phái sinh để thực hiện quản trị rủi ro chứ không phải là đầu cơ. Vì đầu cơ sẽ có khả năng tạo ra thêm những rủi ro mới.

3. Đánh giá chi phí của hoạt động quản trị rủi ro trên phương diện chi phí phát sinh do không thực hiện hoạt động quản trị rủi ro.

Chi phí cho hoạt động quản trị rủi ro đôi khi khiến nhà quản trị lưỡng lự khi quyết định thực hiện quản trị rủi ro. Thật ra thì một số chiến lược quản trị rủi ro thực sự là rất tốn kém. Đây là một trong các lý do chính khi các DN nước ta không muốn sử dụng các công cụ phái sinh để phòng ngừa rủi ro. Nhưng hãy xét đến mặt khác của chiến lược này. Để đánh giá chính xác chi phí quản trị rủi ro, nhà quản trị rủi ro phải xem xét chúng trên phương diện chi phí tiềm ẩn của quyết định không thực hiện quản trị rủi ro. Trong hầu hết các trường hợp, chi phí tiềm ẩn này là tổn thất tiềm năng mà doanh nghiệp phải gánh chịu nếu các yếu tố thị trường như lãi suất hay tỷ giá hối đoái, dao động theo chiều hướng xấu. Trong những trường hợp này thì chi phí quản trị rủi ro phải được đánh giá giống như phương thức đánh giá chi phí của một hợp đồng bảo hiểm, tức là so với khoản tổn thất tiềm năng.

4. Sử dụng phương thức đánh giá đúng đắn để đánh giá hiệu quả của hoạt động quản trị rủi ro. Chìa khóa để đánh giá một cách chính xác được hiệu quả của tất cả các giao dịch phái

HƯỚNG ĐẾN KỶ NIỆM 30 NĂM NGÀY THÀNH LẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM

(27.10.1976 - 27.10.2006)

THÔNG BÁO

Ban biên tập *Đặc san kỷ niệm 30 năm thành lập trường ĐH Kinh tế TP. HCM*, trân trọng mời các thầy cô giáo, CBCNV (đã về hưu hay đang làm việc), các cựu SV và SV cộng tác bài viết và hình ảnh với mọi thể loại cho *Đặc san*.

Bài viết và hình ảnh xin gửi về :

Phòng công tác chính trị, trường ĐH Kinh tế TP. HCM

59C Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3, TP.HCM

Hạn chót là ngày 31.7.2006

BAN BIÊN TẬP ĐẶC SAN

sinh, kể cả quản trị rủi ro, nằm ở chỗ thiết lập các mục tiêu hợp lý ngay từ ban đầu.

5. Chương trình quản trị rủi ro không nên dựa vào quan điểm thị trường của nhà quản trị. Nhiều nhà quản trị rủi ro doanh nghiệp cố gắng xây dựng các nghiệp vụ quản trị rủi ro dựa trên quan điểm của họ về lãi suất, tỷ giá hối đoái, hay một số nhân tố thị trường khác. Tuy nhiên, chỉ có thể có được các quyết định quản trị rủi ro hiệu quả nhất khi các nhà quản trị rủi ro công nhận rằng những chuyển động của thị trường là không thể dự đoán trước được. Nghiệp vụ quản trị rủi ro cần luôn luôn tìm cách giảm thiểu rủi ro, chứ không nên thực hiện một canh bạc theo hướng chuyển động của giá cả thị trường.

6. Nằm rõ các công cụ quản trị rủi ro. Yếu tố cuối cùng cản trở nhiều nhà quản trị rủi ro doanh nghiệp không thực hiện quản trị rủi ro là việc thiếu hiểu biết về các sản phẩm phái sinh.

7. Thiết lập hệ thống kiểm soát. Cũng như tất cả các hoạt động tài chính khác, chương trình quản trị rủi ro cần có một hệ thống các chính sách

nội bộ, các quy trình và công cụ kiểm soát để đảm bảo chúng được sử dụng một cách hiệu quả.

Một điều cần phải lưu ý cuối cùng là muốn quản trị rủi ro thành công đòi hỏi phải có một cơ cấu tổ chức thật hiệu quả. Việc sử dụng các công cụ phái sinh để quản trị rủi ro có thể sẽ gặp rất nhiều nguy hiểm nếu như không có các chuyên gia lành nghề có tinh thần làm việc theo đội nhóm và một hệ thống kiểm soát với cơ cấu tổ chức khoa học.

Thực ra thì chính các yếu tố chủ quan thuộc về tổ chức quản trị rủi ro mới là nhân tố mang tính chất quyết định. Trong thực tế, tất cả các mô hình định lượng và những phân tích sẽ trở nên hoang phí nếu một tổ chức không thực hiện được các chính sách quản trị rủi ro đúng đắn.

Giờ đây, con đường gia nhập WTO cũng sắp đến hồi kết, đồng nghĩa với việc các DN rời bầu sữa mẹ để bôn ba giữa giông tố của biển khơi. Trong bộn bề những công việc chuẩn bị cho hậu WTO, các DN nên trong tư thế sẵn sàng đối phó với mọi cú sốc để tự bảo vệ mình ■